

# SIMON<sup>®</sup> PENE-SEAL

Hợp chất chống thấm mao dẫn bê tông và vữa

## MÔ TẢ

Simon<sup>®</sup> Pene-Seal là một hỗn hợp gồm xi măng, phụ gia chống thấm, silicat và các xúc tác dạng tinh thể giúp thấm thấu vào bề mặt bê tông hoặc vữa. Sau khi thấm thấu vào các mao dẫn, hỗn hợp tác dụng với muối trong xi măng tạo vôi lấp đầy các mao dẫn và lỗ rỗng tạo khả năng chống thấm tốt cho bê tông, vữa.

## ƯU ĐIỂM

- Thấm thấu nên không bị bong tróc hay mài mòn.
- Dễ thi công vì chỉ cần trộn với nước.
- Có thể chống thấm xuôi và ngược.
- Chống xâm thực tốt.
- Kháng axit loãng ( $\text{pH} \geq 3$ ), tiếp xúc không thường xuyên nước mặn và một số chất thải gây hại khác.
- Không độc hại, có thể sử dụng cho bể nước ăn.

## NƠI SỬ DỤNG

- Tầng hầm, hồ bơi, bể nước.
- Hồ xử lý nước thải.
- Tháp nước, đập nước, kênh đào.
- Các công trình thủy lợi.
- Hàm thang máy.
- Sản phẩm có thể sử dụng trực tiếp ở dạng bột để rắc khô lên mặt ngang trong thi công sàn tầng hầm hoặc mạch ngừng.

## ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- |  |                                    |
|--|------------------------------------|
| • Dạng   | : Bột                              |
| • Màu  | : Xám                              |
| • Lực bám dính                                   | : 1.5 N/mm <sup>2</sup>            |
| • Khả năng kháng hóa chất ( $\text{pH} \geq 3$ ) | : đạt tiêu chuẩn ASTM C-267-77.    |
| • Thời gian cho phép thi công                    | : Khoảng 90 phút ở 30°C.           |
| • Nhiệt độ cho phép thi công                     | : Trên 5°C.                        |
| • Khối lượng thể tích                            | : 2.0 ± 0.1 kg/lít. (sau khi trộn) |

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### Chuẩn bị bề mặt

- Bề mặt bê tông phải được làm sạch, đặc chắc, không dính dầu mỡ, bụi xi măng và các tạp chất bám dính khác.
- Bề mặt hút nước phải được bão hòa toàn bộ nhưng không để nước đọng lại.

### Trộn

- Tỷ lệ trộn: 6 - 7 lít nước sạch/ bao 20 kg.
- Cho nước sạch theo tỷ lệ vào thùng trước, sau đó đổ bột vào và trộn đều cho tới khi đạt được độ dẻo thi công. Nên trộn bằng cần trộn và khoan tay tốc độ chậm (<600 vòng/ phút).
- Thi công ngay sau khi trộn, nên trộn thành từng mẻ vừa đủ để thi công.

## **Thi công**

- Với các hạng mục chống thấm thành móng, thành dầm dề, vách tường vây...thì thi công theo phương pháp ướt (pha trộn với nước) như sau:
- Sau khi bão hòa bề mặt, dùng chổi cứng quét (hoặc máy phun) lên bề mặt lớp thứ nhất với mật độ **0.75 - 1.25 kg/m<sup>2</sup>**.
- Để cho lớp thứ nhất ninh kết ít nhất 4 giờ, quét lớp thứ hai với mật độ **0.75 - 1.25 kg/m<sup>2</sup>**.
- Đối với hạng mục chống thấm đáy sàn tầng hầm, đài cọc, đài móng...thì công bằng cách rắc bột khô trực tiếp lên bề mặt trước khi thi công đổ bê tông.

## **Mật độ tiêu thụ**

- Phụ thuộc vào khả năng thấm thấu của bề mặt khoảng **1.5 - 2.5 kg/m<sup>2</sup>**.
- Đối với thi công rắc bột khô trực tiếp, mật độ tiêu thụ từ **2.0 – 3.0 kg/m<sup>2</sup>**.

## **ĐÓNG GÓI**

- 5 - 20 kg/bao

## **BẢO DƯỠNG**

- Chỉ bảo dưỡng bằng nước, không bảo dưỡng bằng các hợp chất bảo dưỡng. Đối với các hệ thống chứa nước nên bơm nước vào sau khi quét **Simon® Pene-Seal** khoảng 24 giờ nhằm tối đa hóa quá trình tạo vôi chèn mao dẫn.
- Những bề mặt trực tiếp chịu ánh nắng mặt trời có nhiệt độ thay đổi lớn và nhiều gió, cần che phủ trong thời gian lớp màng ninh kết.
- Duy trì công tác bảo dưỡng tránh đi lại trên bề mặt lớp phủ trong thời gian ninh kết.
- Với những nơi chịu tác động cơ học nên láng một lớp vữa hoặc gạch trang trí lên trên lớp chống thấm **Simon® Pene-Seal**.

## **LƯU TRỮ - TUỔI THỌ**

- 12 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở và lưu trữ nơi khô mát (ở nhiệt độ + 5<sup>0</sup>C đến 30<sup>0</sup>C).

## **VỆ SINH**

- Làm sạch tất cả các dụng cụ, thiết bị ngay sau khi thi công bằng nước sạch.

## **AN TOÀN**

- Sản phẩm có thể gây dị ứng da. Mang găng tay và kính bảo hộ. Nếu sản phẩm bị văng vào mắt, phải rửa sạch bằng nước và đến cơ sở y tế nơi gần nhất để kiểm tra.

## **GHI CHÚ**

Những thông tin kỹ thuật và hướng dẫn liên quan đến việc thi công, sử dụng trong các tài liệu của Vinkems® đều dựa trên các cơ sở khoa học, kiểm định và kinh nghiệm thực tế về sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách và ở điều kiện bình thường. Trong thực tế, sự khác biệt về khí hậu, vật liệu, cốt liệu cũng như điều kiện thi công tại công trường, nên các thông tin kỹ thuật và tài liệu chỉ nêu lên bản chất chung. Không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào, nên người sử dụng cần kiểm tra, tham khảo bản chi tiết sản phẩm có liên quan theo từng trường hợp sử dụng.

VINKEMS CO.,LTD

49B Road C, Linh Trung III Export Processing Zone & Industrial Park., Trang Bang, Tay Ninh Province, Vietnam

Tel: (0276) 3897 704-08 – Fax: (0276) 3897.709 - www.vinkems.com.vn